



Tuần Báo Vô Vi

16 tháng 3 năm 2014

Số 177

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Mỗi Tấm Hình Là
Một Câu Chuyện
- Hướng Tâm
- Tâm Sự với Đức Thầy
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Làm người làm sao cảm thấy khổ?
2. Tại sao ly khai người thân lại đau khổ?
3. Đạo đức do đâu mà có?
4. Địa bàn thế đạo là sao?
5. Trì pháp giới là sao?
6. Muốn làm sáng tỏ mọi việc thì phải làm sao?
7. Tại sao ghét người người ghét mình?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 24 tháng 5 năm 1996 1) Hỏi: Làm người làm sao cảm thấy khổ? Đáp: Thừa làm người cảm thấy khổ là vì thiếu trí, còn muốn hơn người khác. Khổ vì không thể đạt được lòng tham của chính mình, nóng nảy bức mình, như sa mạc không có nước. Kệ: Trí tâm loạn xạ khó mưu cầu Khó khổ không hay tạo ý sâu Động loạn càng nguy không giải quyết Tu hành thức giác giải tâm sâu.	Ngày 25 tháng 5 năm 1996 2) Hỏi: Tại sao ly khai người thân lại đau khổ? Đáp: Thừa mất đi một tập quán liên hệ nhiều năm lại buồn trong một thời gian tùy sự chung sống dài hay ngắn. Đó là luật tương giao ở cảnh đời, càng thân lại càng nhớ. Kệ: Giao hành tại thế in sâu đậm Học hỏi không ngừng lý diệu thâm Trí triển tâm hành tâm hiểu đạo Thoát vòng thương nhớ cũng do tâm.
Ngày 26 tháng 5 năm 1996 3) Hỏi: Đạo đức do đâu mà có? Đáp: Thừa đạo đức do sự phát triển của tâm tư mà hình thành, từ sự khó khăn tiến tới sự tha thứ thương yêu và dễ dãi. Mạn lưới đạo tâm cấu thành, khai triển muôn chiều, sáng suốt và thanh tịnh, gọi là ánh sáng từ bi, mọi người nhìn nhận, thiên địa nhơn, mười phương Phật, bốn phương Trời, nhứt tâm nhìn nhận thì mới gọi là đức. Việc làm hướng thượng khai triển điển quang đến vô cùng, thì mới có cơ hội hội tụ nơi điển giới, hướng về điển giới mà hành. Kệ: Tự mình giải nghiệp hướng thanh trụ Liên hệ không ngừng tiến tự tu Rõ rệt hành trình chung một cội Thành tâm tu luyện chẳng khờ ngu.	Ngày 27 tháng 5 năm 1996 4) Hỏi: Địa bàn thế đạo là sao? Đáp: Thừa địa bàn thế đạo là từ căn cơ cho đến sự tiến hóa, hoằng khai đạo mầu, từ trong nguyên lý của Trời Đất, chuyển chạy tròn vo, gọi là quân bình và sáng suốt. Kệ: Điền hành các giới tự thông qua Các giới phân minh tự tiến hòa Chẳng có giam tâm trì pháp giới Cảm thông Trời Phật tự mình qua.
Ngày 28 tháng 5 năm 1996 5) Hỏi: Trì pháp giới là sao? Đáp: Thừa trì pháp giới là thực hành liên tục không ngừng nghỉ pháp mình đang có, không thay đổi dù cho bất cứ hoàn cảnh nào. Kệ: Thực hành từ thấp đến cao giữ Dù khổ hay vui chẳng biếng lười Thực hiện chơn hồn không dấy động Bình tâm thanh tịnh sống vui cười.	Ngày 29 tháng 5 năm 1996 6) Hỏi: Muốn làm sáng tỏ mọi việc thì phải làm sao? Đáp: Thừa muốn làm sáng tỏ mọi việc thì phải thật sự thanh tịnh, tha thứ và thương yêu, trong tự nhiên và hồn nhiên, thì mới thấy rõ vị trí của mọi việc. Kệ: Tự mình thanh tịnh thấy an yên Thức tỉnh vạn năng chẳng có phiền Có có không không bình thức cảm Thanh bình trực diện tự mình xuyên.
Ngày 30 tháng 5 năm 1996 7) Hỏi: Tại sao ghét người người ghét mình? Đáp: Thừa luật tự nhiên nhân quả như vậy. Hiểu được luật tự nhiên, thì tâm bớt động, cũng chẳng phập phồng. Kệ: Bình an chẳng có tréo tròn động Chẳng có buồn vui chẳng mịch lòng Bình thân chơn hồn vui tự tiến Thực hành chơn pháp chẳng cầu mong.	

Tân Niên Quý Sửu (tiếp theo)

...

Bạn đạo: Thưa ông Tám, con thờ Pháp Luân sao tìm nó đập mạnh?

Thầy: Không bao giờ thờ Pháp Luân mà đập mạnh, tại vì hít vô ngực nhiều nó mới đập mạnh, còn hít vô bụng nhiều không có đập mạnh. Cho nên về kiểm điểm trở lại, hít vô ngực nhiều là nó phải đập mạnh, hít vô bụng đi, tập hít vô bụng thì ổn định cái tim chứ không có bao giờ cái tim đập mạnh, hít vô ngực nó phải đập mạnh.

Bạn đạo: Thưa ông Tám con tu được một năm rồi mà không hiểu sao tự nhiên giờ con mất ngủ, con chán ăn, mà trong mình không mệt mỏi gì hết trơn mà nhiều khi mất ngủ hoài?

Thầy: Mất ngủ là tại vì cái máu của chị nó thiếu, cái ăn uống nó thiếu, thì nó bị bần huyết¹, bắt đầu bần huyết rồi. Thấy chưa, rồi nó làm cũng ngủ vậy mà nửa mê nửa tỉnh... không có mệt nhưng mà phải ăn uống cho nó bổ lại. Đừng có hận đời, vui vẻ, cứu giúp mình trước cho nó được có máu me. Không đáng lẽ chu cha, tu rồi tôi ăn cái này cái này cũng qua, cũng sống được, tôi uống nước lạnh rồi tôi tu, tôi cũng thành Phật, cái đó là sai. Bởi vì cái cơ thể mình ở trong định luật vay trả của xã hội. Mọi người đã giúp mình, mình phải có sức khỏe để làm lụng trả lại cho người khác. Thấy chưa! Cho nên mình phải biết thương mình và yêu đạo. Yêu đạo là yêu sự quân bình sáng suốt của tư tưởng mình. Khi mà tư tưởng chị được quân bình sáng suốt rồi chắc chắn chị sẽ làm những điều lành cho mọi người chị thấy chưa và cơ thể chị được an khương, không thiếu thốn thì chị cũng giúp đỡ được nhiều người. Những chuyện tốt phải làm, không nên làm như khi tôi tu cái pháp này rồi thì ai chọc giận tôi, tôi không thèm ăn cơm. Một bữa được chớ hai tháng đâu có được, thấy không. Đó, rồi nhiều người nói tôi theo ông Tám rồi hít không khí cũng đủ sống, tới hồi gần chết rồi mới biết mình làm sai. (Thầy cười). Đó, ông Tám đâu có chủ trương cái đó, ông Tám muốn mọi người phải văn minh theo thời đại, phải đủ sức khỏe, phải có lý trí xét, phải làm những hành động tốt cho mình và tốt cho tất cả mọi người. Thì tất cả xã hội đang cần nhau, tôi chết tôi cũng cần chị khiêng giùm tôi chôn chớ, nhưng mà chị yếu xìu vậy chị đâu có khiêng tui được. Tôi muốn chị có sức khỏe hơn tôi và

tôi muốn chị sống lâu và tôi muốn chị có thực tâm ra đóng góp cho xã hội. Tôi muốn chị có tình thương đối với mọi người, đối với nhân loại không phải nhân dân Việt Nam nữa, thấy chưa. Cho nên cái tiền hóa vô cùng tận của chúng ta phải làm việc nhiều, không vụ lợi cá nhân. Chúng ta ở trong cái tình thương và đạo đức là chúng ta đã hưởng cái hạnh phúc triền miên của trời đất, của nhân loại, của Càn Khôn Vũ Trụ, hưởng ngay cái hạnh phúc. Không phải tiền bạc là hạnh phúc, không phải nhà cửa cao sang là hạnh phúc, mà cái tâm tư của chị trong tình thương và đạo đức mới hạnh phúc. Chị thấy chưa, chị ra ngoài đồng ruộng chị đứng đó, chị thấy không, tình thương của trời đất đang bao trùm cơ thể của chị. Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ đang chuyển hóa cho chị được an khương ở trong đồng ruộng đó. Rồi chị làm việc, chị thấy chị hào hứng, chị thấy chị sung sướng, chị thấy tôi là mọi người, chị thấy chị làm việc của chị một thước thành hai, khỏi cần người ta nhắc nhở, thấy không? Cho nên, trước hết phải có sức khỏe, mà cái sức khỏe đó là gì? Cái tâm tư chị hóa giải được rồi, chị ăn chêm cơm cũng mập. Như tôi ăn chay, nhiều ông đi theo ông coi, sáng sớm ông tới nhà tôi ông coi. Ông ăn như vậy đâu có đủ calorie mà thấy ông mập thù lù. Tôi nói bởi vì tôi không có giận ông và tôi thương ông cho nên ông cho tôi nhiều hơn món ăn này. Tôi khỏe, phải không?

Bạn đạo: (nói không rõ).

Thầy: Cho nên không có nên tin. Đó là một bài học, mà chị đã được qua những cái giới đó chị hiểu, rồi cuộc rồi chị cũng phải trở về với cái chơn chánh của chị thấy chưa? Thì bây giờ những cái đó là những cái bài học của riêng chị, phải không? Chị được học ở trong cái giờ đó. Rồi bây giờ chị thức giấc trở lộn lại những cái hiện tượng đó còn không? Chỉ còn có tôi thôi, nhưng mà tôi chưa hiểu tôi là ai? Tôi phải tu để hiểu tôi, thấy chưa? À những ông Phật đó họ có phận sự của ông rồi, những bà đó phải trở về với bà rồi, còn bà này phải trở về với bà này. (Thầy cười). À, nó đúng như vậy. Ông cụ muốn hỏi cái gì?

Bạn đạo: (nói không rõ).

Thầy: Thiêu, tùy thích, nếu cụ đang sống và cụ bằng lòng trả pháp, cụ bằng lòng giúp đỡ mọi người, rồi trong lúc gần chết cụ hiểu được, cụ không có vay nhiều của thế gian. Cụ nhịn ăn thay vì ăn uống thì lúc đó cụ đi thiêu nó không sao. Còn cái này, cụ đang vay của người ta, rồi bây giờ cụ đi thiêu. Thiêu rồi thì

¹ Bần huyết: thiếu máu.

mảnh đất này nó cũng thiếu phân, cụ thấy chưa! Bởi vì cơ thể của cụ là Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, tuy rằng mình chôn chết dưới đất nhưng mà cái ngành nào nó chuyển theo cái ngành đó. Bởi vì mình vay từ từ phải trả từ từ cái thể xác của mình thì nó tốt hơn. Mình chấp nhận trả, thay vì mình chôn, mình đốt, đó cụ thấy chưa! Cái đó cũng tùy thích của mỗi người. Muốn đốt cũng được, mà không đốt cũng được, mà tôi thấy rõ ràng cái đốt nó không có lợi cho mảnh đất, mà cái chôn nó có lợi cho mảnh đất. Bởi vì khi ta chết ta đâu có cần, ta mượn cái phương tiện này ta đi rồi thì chết rồi ta phải trả lại cho mảnh đất phù sanh chứ. Cụ thấy chỗ nào có mồ mả, có chỗ chôn, có thể xác thì cây cối nó tốt lắm. Thì cái luồng điện nó phải chuyển hóa, cây cối nó cũng là phần giải tán và được chuyển hóa lần lần. Cái định luật hóa hóa sanh sanh của trời đất nó phải vậy. Khi mình đi rồi thôi, mình không cần phải nghĩ đến vấn đề đó nữa. Tùy phương tiện của gia đình muốn chôn cũng được mà muốn thiêu cũng được, nhưng mà mình phải giải thích rõ là tôi bằng lòng chôn để tôi trả nợ.

Bạn đạo: (nói không rõ).

Thầy: Cái đó là chị có cái bệnh suyễn, thì phải trị đi rồi mới làm được. Có cái bệnh, mà nếu chị cố gắng chị hít vô trong bụng rồi thì cái bệnh suyễn đó nó sẽ giảm. Cái đó là trong người có bệnh rồi, nhưng mà biết cố gắng làm cho đúng thì nó lại trị tất cả những cái bệnh đó, mà còn lười thôi, lười thôi hoài hít vô ngực hoài thì không được. Làm sai thì không bao giờ trị hết, mà làm đúng thì nó sẽ trị hết và với sự kiên nhẫn của mình mới được.

Bạn đạo: Làm chưa đúng, hít nó ngắn quá cũng kệ?

Thầy: Mình cứ việc hít, có bao nhiêu hít bấy nhiêu, hít lần lần nó sẽ dài. Nay không được thì mai, mai không được thì một.

Bạn đạo: Hít đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu.

Thầy: Thì bây giờ trong lúc mình chưa hít được đầy rún thì cái ngực chưa có đầy, có bao nhiêu hít bấy nhiêu thôi. Lần lần càng ngày nó càng dài rồi cái lệnh mình nói “*đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu*” để cho nó không có sai lầm đi xuống. Thấy chưa, nó đi xuống nó vọng động, mà nó đi lên nó được cõi mở. Cái khả năng mình hít tới đâu mình cứ việc hít thôi. Lấy đầy rún thôi, rồi cứ việc lần lần cái lệnh chị nói rồi lần lần nó sẽ đi lên, thấy chưa?

Bạn đạo: Thưa ông Tám cho con hỏi trong lúc con công phu ... (nói không rõ).

Thầy: Cái đó là bạn hỏi trước bạn có luyện cái pháp nào ?

Bạn đạo: Con luyện khí công của ... (nói không rõ).

Thầy: Đó luyện khí công cho nên đưa xuống dưới đơn điền quá nhiều. Cho nên, bây giờ bạn phải tập nhớ hít, thở bụng thôi. Đầy rún thở ra chớ còn cái phần đó nó động ở dưới. Nhưng mà bây giờ phải cố gắng đưa lên trên bộ đầu, thay vì ở dưới bởi khí công nó phải giữ ở dưới, thấy chưa? Thành ra bây giờ bạn phải làm đúng cái Pháp Luân như bên này nhưng mà một thời gian nó mới đóng cái cửa đó được. Chớ bây giờ bạn làm nó cũng còn chạy vậy đó, nhưng mà cố gắng bạn nhớ “*đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu*” là bạn cúp ở dưới, bạn mở bên trên. Còn bây giờ cũng có cái Soi Hồn bên này cũng giúp được bạn một phần nào để cho nó đi lên. Cái Soi Hồn này nó sẽ giải tỏa và cái điển ở dưới nó không có làm cho bạn quẩn trí được. Nhưng mà phải nhớ rằng tại vì hồi trước hít cái đó quá nhiều, giữ cái đó quá nhiều, nó mở cái đó. Bây giờ mình đổi lại đầy rún đầy ngực rồi cái đó nó sẽ đóng lại.

Bạn đạo: Thưa ông Tám, mới đêm hôm thứ sáu con nằm con thấy trong lúc con làm công phu thì con thấy trên hà đào thành có một cái dù của mấy cô che nắng mà rất là nhiều tia hào quang trong đó mà nó quay, trong khi đó tai con nghe nó ù ù như tiếng còi xe cảnh sát và bên cạnh thì thấy một người ngồi và cứ cười hoài nhưng mà tỉnh táo và không có sợ sệt gì hết. Cái tình trạng đó có tốt?

Thầy: Bạn không cần biết cái đó nữa, bởi vì đó là cái hỏa ở trong gan nó xuất phát ra, thì nó thấy như vậy nhưng chỉ có niệm Phật thôi, không cần đếm xia đến những cái đó. Họ cười họ làm gì thấy kệ, mình chỉ tu, chỉ niệm Phật thôi, mình đang sửa mà. Bởi vì hồi trước cái phần của bạn nó đi xuống hạ giới nhiều cho nên mới thấy phần âm. Máy cái bà đó là phần âm thôi, nhưng mà nghe tôi không cần biết thì nó sẽ giải, không sao. Nếu mà bạn lưu ý cái đó thì nó cứ tới với bạn hoài.

Bạn đạo: (nói không rõ).

Thầy: Tốt! Tốt! Cứ giữ đó, cứ để nó ngủ cho nó mở chút.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài gòn ngày 17/2/1973)



BỘ BA TU HỌC



Hình trên chụp tại thiền đường Culver City, Los Angeles, CA khoảng năm 1981/1982.

Lúc đó, ba chúng tôi đều là sinh viên trường đại học Cal. State Los Angeles và Northridge và đều có việc làm: một người bỏ học, một người tốt nghiệp, và tôi thì đang cố gắng tốt nghiệp (*học lớp đêm*).

Vô Vi hải ngoại có hai nguồn gốc chính từ Pháp và Mỹ. Tài liệu tu học bên Mỹ là do một chị bạn đạo du học (khoảng năm 1974) mang theo: vài quyển sách và băng cassette ghi lời giảng của Đức Thầy và Đức Tổ Sư.

Khi Đức Thầy sang Phi Luật Tân, chị này rủ vài bạn đạo mượn nhà riêng để bảo trợ Đức Thầy sang Mỹ, nhưng cuối cùng Đức Thầy sang Canada vào cuối năm 1979.

Thiền đường Culver City này in lại các sách Vô Vi đầu tiên: *Tôi Tâm Đạo* (1979), *Kinh A Di Đà Chú Giải* (1980/1981), *Thượng Đế Giảng Chơn Lý* (1980/1981).

Khoảng năm 1982, một máy in đặt trong garage của thiền đường in được hai quyển sách mới, chép ra từ băng giảng của Đức Thầy: *Vấn Đạo* và *Vấn Tự Vô Vi*.

Ba chúng tôi giúp nhiều việc lật vật, việc khó nhất có lẽ là mượn luật sư xin giấy phép lập hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, lo chuyện luật lệ hay móc tiền túi ra đều khó như nhau.

Nhà in sau đó được chuyển xuống quận Cam cho hợp với luật pháp và cũng miễn cho ngài Thổ Thần khỏi canh chừng cảnh sát (*Đức Thầy nhờ ông này*

giúp). Ba chúng tôi mỗi cuối tuần lái xe từ Los Angeles đến quận Cam, buổi sáng chủ nhật đến thiền đường Fountain Valley, chiều đến nhà in. Các việc lật vật trong nhà in thì rất nhiều: chép 30 bài Phụ Ái Mẫu Ái, dịch và in 4 sách Du Ký, đánh máy và bỏ dấu bằng tay, in “Lá Thư Vô Vi” hàng tháng, in đặc san Vô Vi mỗi năm sau các đại hội (*kỳ 1, 2, 3, 4, 5, 7, 10, và 11*), tái bản và in nhiều sách mới... Các việc quan trọng như dịch hay chạy máy in thì đã có các nhân vật quan trọng tại địa phương lo, chúng tôi chỉ giúp lật vật, hoặc các việc không ai lo. Mỗi tuần thiền đường Fountain Valley có một bạn đạo thuyết trình về một bài giảng của Đức Thầy. Ba chúng tôi cũng đóng góp mỗi người một tuần. Riêng chương trình ôn tập Kinh A Di Đà Chú Giải thì chỉ riêng trong nhóm chúng tôi.

Trước đại hội kỳ 6 ở Las Vegas (1987), một người trong nhóm từ Los Angeles đến thiền viện Nhẫn Hòa thăm tôi và một người khác đang tu học ở đây. Ba chúng tôi và một chị khác lái xe từ Olympia, Washington đi Las Vegas dự đại hội. Tại đây, anh bạn đạo từ Los Angeles dắt tôi đến gặp riêng Đức Thầy, **Ngài dạy tôi** trở về nhà tìm việc làm, lý do: “cách tu khó khăn quá không hợp với trật tự của thiền viện”.

Về Nam California, tôi xin được việc làm nhưng không thể duy trì thiền đường Northridge, và sự tu học cũng không còn thanh tịnh như trước. **Anh thứ**

nhì (và cô bạn đạo) lái xe từ California sang Florida, sau đó xin được việc với DisneyWorld, một cơ sở giải trí cho khách du lịch. Anh thứ ba giúp một chị bạn đạo khác mở tiệm súc ruột ở quận Cam. Đức Thầy lúc này đã có nhà riêng ở Atlantic City, dạy **anh thứ ba**: “Con có 3 lựa chọn:

1. Ở lại Cali. **hốt c.** (súc ruột),
2. Qua Florida (xin việc làm với DisneyWorld) **hốt rác**, hoặc
3. Sang Atlantic City (với Đức Thầy) **đánh bài** (thành phố này chỉ có các Casino là chánh).

Anh này quyết định cùng gia đình di chuyển sang Atlantic City làm nghề chia bài xì dách (*black-jack*). Năm 1999, tôi sang thăm Đức Thầy thì ngụ ở nhà anh này và trong tiệc sinh nhật Đức Thầy năm 2000 cũng vậy. Anh thứ nhì thì tôi gặp thường xuyên hơn trong các đại hội. Ba người gặp lại thì chỉ một vài lần.

Khương bửu Võ

Los Angeles, ngày 9 tháng 3, 2014



Hướng Tâm

Kính Thông Báo: Được tin bà Phạm Thị Tư sanh năm 1929 (Kỷ Ty), mất lúc 15 giờ ngày 12 tháng 3 năm 2014 (Nhằm ngày 12 tháng 3 năm Giáp Ngọ) hưởng thọ 86 tuổi; tại số nhà 100 Nguyễn huỳnh Đức, phường 2 TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Kính mong quý bạn đạo Vô Vi thành tâm cầu nguyện cho cụ bà được siêu thăng tịnh độ. Bà Phạm Thị Tư là thân mẫu của bạn đạo Thái Thị Thanh. Chân thành cảm ơn.

Thiên đường Mỹ Thiện kính báo và xin chia buồn cùng gia đình. Cầu mong cho cụ bà sớm siêu thăng về miền cực lạc.



Kính Thông Báo: Kính xin quý bạn đạo hướng tâm cầu nguyện cho bạn đạo Phan Đình Phùng sinh ngày 13 tháng 3 năm 1954, mất ngày 12 tháng 3 năm 2014 tại Nam California được siêu thăng tịnh độ.

Bạn đạo Phan Đình Phùng là chồng của bạn đạo Phạm Thị Thanh Trúc, và cha của Phan Nguyệt Thanh và Phan Linh Duyên.

Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình.

Xin cảm ơn quý bạn đạo.



Vấn Đạo qua Internet

Thiền đường Culver City Lưu Động, chị LTBM

Hỏi: Kính thưa Thầy,

Trong Thông Báo của Hội AHVV Hoa Kỳ v/v Chương Trình Lập Thẻ Hội Viên Vô Vi do anh Hội Trưởng Lê Văn Lạc ký tên và được đăng trên the LED Weekly số 54 ngày 7/7/96, đoạn (5) nguyên văn như sau:

"Thời hạn dự trừ: đầu tháng 8-96 đúc kết và trình Đức Thầy, và thực hiện xong thẻ trước Thiền Ca Paris (tháng 9-96) và dùng để kiểm soát tại Đại Hội Vô Vi tại Thái Lan (12-96)"

Như vậy một người tu Vô Vi chưa có Thẻ Hội Viên của Hội AHVV Hoa Kỳ, hoặc không muốn vào Hội này nhưng đã ghi danh và đóng lệ phí cho Ủy Ban Tổ Chức Đại Hội Vô Vi Quốc Tế (UBTCĐHVQT) có quyền dự Đại Hội không; và thân nhân tháp tùng bạn đạo nói trên sau khi hoàn tất đầy đủ thủ tục của UBTCĐHVQT có được phép dự Đại Hội không?

Xin đa tạ Thầy.

Đáp: Lập thẻ hội viên để đem lại trật tự cho chung ở các thiền đường cũng như đại hội. Những người không tu Vô Vi liên hệ với những người có tu Vô Vi muốn đi đại hội phải có lời giới thiệu và trách nhiệm đối với người không tu, ủy ban quốc tế tổ chức đại hội có quyền xét người thật tâm tham gia dự thính hay là phá hoại. Quyền này do hội trưởng địa phương đề nghị cho hội trưởng ủy ban tổ chức đại hội cứu xét. Mục đích là để đem lại sự an ninh chung cho toàn thể bạn đạo.

Bạn đạo Florida

ngày 8 tháng 7 năm 1996.

Thưa Thầy chúng con có hai câu hỏi trình Thầy như sau:

Hỏi: Khi gặp một bạn đạo nhìn đối diện nhau thì phần trán bị nhức và rát, giữa trung tâm chân mày cũng bị nhức như có kim châm là tại sao? Khi ngồi thiền nếu bạn đạo đó ngồi sau thì lưng bị nhức như có kim châm và nóng nếu đổi chỗ khác ngồi thì hết. Xin Thầy minh giải và làm cách nào hóa giải chuyện này.

Đáp: Lưu ý xem người đó có xài bùa hay không? Nếu họ xài bùa thì cho họ uống một ly nước chanh trước khi gặp gỡ hay là thiền chung.

Hỏi: Theo LED Weekly 54, Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ đang lập thẻ hội viên để sử dụng cho Thiền Ca Paris và Đại Hội Thái Lan, một số bạn đạo thắc mắc là nếu vì một lý do gì đó không muốn làm thẻ hội viên nhưng vẫn theo đúng quy luật của Vô Vi và đóng tiền hàng tháng có được tham dự đại hội và các khóa học không? Xin Thầy minh giải để đánh tan các thắc mắc cho các bạn đạo an tâm.

Chúng con xin cảm tạ ơn Thầy và đồng kính chúc Thầy nhiều sức khỏe để tiếp tục ban rải tình thương và chân lý tới mọi nơi không dị biệt.

Đáp: Thẻ hội viên là đem lại an ninh cho chung đối với người thành tâm tu. Nếu thành tâm tu thì không có gì chướng ngại tự ái mà không giúp đỡ hội có cơ hội thực hiện trật tự cho chung. Người tu Vô Vi còn tự ái chê khen là không dần thân hợp tác thì không có còn hơn. Không phải đồng tiền có thể phủ đầu trật tự chung được. Đây là sự phát tâm để xem xét người tu Vô Vi thật hay giả mà thôi.

Thiền Đường Lưu Động Sydney, Úc

Hỏi: Kính thưa Thầy, chúng con hiện nay sinh hoạt Thiền Đường Lưu Động vào mỗi chủ nhật. Một vài bạn đạo muốn thượng kiếng Vô Vi vào ngày mùng 1 hoặc 15 âm lịch và nếu chủ nhật trùng vào hai ngày trên thì tốt. Trong trường hợp nếu chủ nhật không trùng vào ngày 1 hoặc 15 âm lịch thì có nên thượng kiếng hay là phải đúng vào các ngày trên thì mới tốt? Đa số bạn đạo chỉ rảnh vào ngày chủ nhật. Chúng con kính cảm ơn Thầy.

Đáp: Cần chứng vào ngày mùng một và rằm - để biểu hiện tâm thành kính lễ Trời Phật trong những ngày giờ tinh khiết - đó là điều cần thiết. Nếu không đúng ngày giờ thì cần có bạn đạo đến chung thiền thành tâm thì bề trên mới chứng kiến.

Bạn Đạo Sinh Hoạt Mục Bé Tám (LED Weekly 55)

Hỏi: Kính thưa Thầy, trong bài thơ ngỏ bạn đạo không hiểu 3 chữ "đạt pháp khinh". Kính xin Thầy minh giải.

Đáp: Đạt Pháp Khinh: Hành tới thanh nhẹ.

Hỏi: Kính thưa Thầy, trong khi bàn luận câu hỏi "nguyên lý thanh cao nằm ở đâu?", bạn đạo lại có thắc mắc "trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ của tiểu thiên địa và của đại thiên địa nằm ở đâu?"

Đáp: Ở trung tâm bộ đầu phóng thẳng lên; đó là trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ, hành giả tu đến lúc bộ đầu rút thẳng nơi trung tâm bộ đầu, mọi sự nan giải của cuộc đời hướng tâm về đó, sẽ được phân giải trong nội thức, sẽ bớt u sầu và bức tức trong giây phút thiêng liêng đó.

Hỏi: Kính thưa Thầy, bạn đạo có thắc mắc trong câu kệ "Càn khôn rút gọn chẳng còn thừa" của câu đáp "nguyên lý thanh cao nằm ở đâu". Kính xin Thầy minh luận.

Đáp: Nguyên lý thanh cao tức là gốc gác của Đại Thanh Tịnh ban chiếu chơn lý không thay đổi và không dư không thiếu.

Hỏi: Kính thưa Thầy, trong khi thảo luận câu hỏi "làm sao mở trí được?" thì bạn đạo lại có thắc mắc "giác quan thứ sáu là gì? Giác quan thứ sáu có phải là huệ?"

Đáp: Giác quan thứ sáu là huệ, nó là luồng điện thanh tịnh có thể hiểu tất cả trong giây phút.

Thiền đường Hawaii, chị TTCT

Hỏi: Ông Tám và cô B kính nhớ,

Đầu thư, cho con kính chúc ông Tám và cô B luôn mạnh khỏe. Bây giờ Ông Tám và cô B đang ở đâu vậy, khí hậu có mát mẻ không?

Ông Tám ơi, con đang mong tới ngày đại hội lệ lệ để được nhìn thấy Ông Tám nè, con nhớ Ông Tám lắm rồi. Lời giảng của Ông Tám thì con vẫn nghe mỗi tối, chỉ là nhớ đến Ông Tám thôi. Con đã điền đơn và gửi đi rồi, và cũng đăng ký chuyến bay luôn. Bây giờ con có một thắc mắc nhỏ là mỗi tối khi ngồi thiền, con ngồi không nhiều như trước kia, cỡ chừng 30 phút là con gục ngay. Nhiều khi ngồi, con có cảm giác như kiến bò xung quanh vùng cổ và phía sau gáy. Nhờ Ông Tám giải thích giúp con?

Con còn một câu hỏi nữa con muốn hỏi Ông Tám là Ông Tám thường dạy là đóng cửa thể gian để mở cửa đạo, con không hiểu câu này lắm. Tối hôm qua trong một cuốn "Phụ Ái Mẫu Ái", Ông Tám khuyên phải nên cởi mở với mọi người và nên xem người chười mình là Thầy của mình. Vậy nên làm thế nào mới gọi là cởi mở thưa Ông Tám. Con mong thư Ông Tám lắm.

Đáp: Con cố gắng làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều hơn - ngứa ngứa là điển trực bắt đầu giải ra, không sao đâu. Con niệm Phật tức là giải trực trở về không. Không tức là mở, mở tâm mới học hỏi được; cứ tiếp tục giải mở, giải mở như vậy thì tương lai mới biết được sự chơn không là gì? Đóng cửa thể gian, mở cửa thiên đàng, tâm mô niệm Phật, tức là đóng cửa, trí tâm thanh nhẹ hướng về không, bắt đầu cảm thức nơi thanh nhẹ mà hành. Dừng mãnh tiến tới, từ cõi thanh nhẹ đi lên, tâm thức phát sáng, mới cảm thức được thiên đàng, không có sự trói buộc, chỉ có khai thông và thanh tịnh mà thôi.



Thi Ca của Đức Thầy

Montreal, ngày 8 tháng 3 năm 1980

PHỤ ÁI 9

Phân chuyển thực hành xét thấp cao
Tâm con đứng tiến trên đường đạo
Hướng về không động đời đời tiến
Phẳng lặng tâm can ngộ pháp mau.

Pháp mau nhờ tự sửa mình
Hòa cùng các giới tự mình cao từng
Cha Lành chứng kiến vui mừng
Mong con tiến hóa không dừng phút giây
Hồn con mới chính bậc Thầy
Dạy cho nội bộ ngày ngày tự mình
Hướng về thanh cảnh tâm linh
Giải phân trần trước nơi mình hành tu
Từ đời qua đạo giải thu
Tinh vi Trời Phật giúp mù tiến thân
Hành trình tiến giải mỗi phần
Công bằng bác ái lần lần tiến lên
Vun bồi ý chí vững bền
Lập nền căn bản chẳng quên sửa mình
Đạo đời học hỏi mới mình
Tình thương đạo đức do mình thực thi
Nhớ Cha phân giải từ li
Vô cùng chơn lý đạt vì tình thương
Hào quang chuyển hóa như gương
Tâm mình hành đạo tự lường mà đi
Chớ nên tạo thể sân si
Khó hành khó tiến cũng vì loạn tâm.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Hai Mươi Sáu

ĐẠO ĐIỆN ĐẠI THÀNH BÁI HỘI CHÍ THÁNH TIÊN SU

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 13 tháng 6 năm Canh Thân (1980)

Thơ

*Phục hưng văn hóa lại hồng nho
Lậu hạng oa cư đức bất cô
Đoan chính tứ phi thành chí Thánh
Tội tiêu hà tất niệm nam mô.*

Dịch

Phục hưng văn hóa nhớ nhà nho
Cuộc sống thanh bần dạ chẳng lo
Tứ đức giữ gìn thành chí Thánh
Tội tiêu há phải niệm nam mô.

Tế Phật: Hiện thời ngành giáo dục phổ biến rất sâu rộng, trẻ thơ được sớm đưa tới các vườn trẻ để khai mở trí hiểu biết, rồi tiếp đến tiểu học, trung học, đại học và du học. Có thể nói hầu hết trẻ em hiện nay đều được cấp sách tới trường, tương lai đều là những bậc thức giả tài ba lỗi lạc. Song chữ nghĩa trong sách vở miệng nói ra vanh vách, đặt bút là thành văn, hoàn toàn vì công danh lợi lộc còn bàn tới chuyện giúp đời cứu người thì lại sợ hãi lánh xa. Lời dạy trong sách của các thánh hiền đời xưa còn lưu lại, đều sử dụng thể tài hỏi và đáp là để tránh sự bắt chước hóa thành ra con vẹt đọc sách. Lại còn lắm kẻ đọc sách càng nhiều, óc gian xảo càng tinh vi khéo léo, kẻ nắm giữ pháp luật kỹ thuật phạm pháp của họ càng tinh tế, đọc sách là cốt mong đạo đức tu tiến nhưng lại dễ biến thành phương tiện cốt sao tiền bạc vô nhiều khiến lòng lão tăng buồn vô

hạn. Mong người đời nên thay sách học bằng kinh đạo đức, chớ đừng học kiếm lợi đọc sách cầu học chỉ cốt mở mang kiến thức, nâng cao phẩm tính con người, còn nếu như trở thành công cụ mưu sinh tức là đem sách làm thành tiền giấy, tiền đó thực là chẳng phải đồng tiền có giá trị. Còn nếu như sử dụng trí thức trong việc mưu đồ tội ác hẳn là trở thành thứ trí thức sa đọa cách tồi tệ. Bữa nay thầy hướng dẫn Dương Sinh dạo thăm thắng cảnh thiên đường. Chuẩn bị lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong. Kính mời ân sư lên đường.

Tế Phật: Thầy trò mình ngồi trên tòa sen, cười gió đề mây bay thẳng lên cõi trời thanh tịnh. Tục cảnh phàm trần dần dần khuất sau lưng rồi mất tiêu dấu tích... Đã tới nơi.

Dương Sinh: Bữa nay tới nơi này, cảnh trí khác hẳn kì trước, khắp nơi đều xuất hiện các bóng văn nhân, tư thế hoàn toàn siêu phàm thoát tục, có vị đang tản bộ ngâm thơ...

Tế Phật: Cảnh trí tới thăm bữa nay là cảnh trí làng nho, phía trước là điện Đại Thành, chúng ta hãy mau tới phía trước lạy chào ra mắt đức Đại Thành Chí Thánh Khổng Phu Tử.

Dương Sinh: Hay lắm, hay lắm. Vinh hạnh biết bao bữa nay mới được tới thăm thánh cảnh cửa Khổng, mắt nhìn phong quang vườn Hạnh Đàn thấy thực chẳng hư truyền chút nào, phía trước đại điện trên đề ba chữ: “Đại Thành Điện” tứ bề thanh khiết không nhiễm một hạt bụi, hai bên các vị phục sức coi có vẻ nho sinh, học sĩ tỏ ý hoan nghinh chúng tôi. Đi theo ân sư, vào trong điện thấy một vị cao niên ngồi giữa điện hai bên còn có các môn sinh ngồi hầu, trong điện trang trí coi có vẻ cổ kính, bút

lông nghiên mực bày ngay ngắn, sách vở quý giá trong rương nhiều vô kể, vị cao niên ngồi giữa điện chính là đức Khổng Tử.

Tế Phậ: Vị ngồi chính giữa là đức Chí Thánh của làng nho, danh ngài là đức Khổng Phu Tử, ngồi hầu hai bên là các vị thánh hiền đệ tử của ngài, Dương Sinh mau lạy chào ra mắt đức Phu Tử.

Dương Sinh: Xin tuân lệnh. Đệ tử xin cúi đầu lạy chào đức Chí Thánh cùng chư vị thánh hiền, đệ tử ước mong được quý ngài phá ngu để mở trí.

Khổng Phu Tử: Làng Nho rất lấy làm hân hạnh, vì Dương Sinh hâm mộ đạo nho nên đã đích thân mở đàn giảng cơ lấy tên là Hạnh Đàn, dùng bút Thánh trước tác kinh sách thánh hiền để thức tỉnh người đời, tôi ở tại cõi trời linh thiêng, lòng cảm thấy được yên ủi. Làng nho tuy không đề cập đến những chuyện hoang đường kì quái, song đức của quỷ thần tràn ngập vũ trụ muôn đời bất diệt bởi vậy tôi không hề phản đối, song tôi nghĩ người chưa biết sống làm sao biết chết nổi? Tôi sợ họ bỏ gốc chạy theo ngọn, khinh rẻ cuộc sống hiện tại, coi trọng cuộc đời bên kia thế giới, cho nên tôi khuyên các đệ tử là những gì có quan hệ tới chuyện quỷ thần đều không được bàn cãi tới. Đạo “trung thứ” tức lòng khoan hòa

rộng lượng là đức từ bi, khép mình giữ lễ tuân theo đạo nhân từ, tính người hợp với tính trời, tuy không nói tới trời mà đắc được đạo trời, việc sống chết tự nhiên ta làm chủ, cho nên nói: “Sáng nghe đạo, chiều chết cũng cam” (*Triều văn đạo, tịch tử khả hĩ*). Con người nếu như sống vô tư, không phản bội nhân luân đạo đức, giữ vững tam cương ngũ thường là hợp đạo lớn, là lúc sống giữ trọn đạo, sau khi chết ắt là về được nơi đất lành, cho nên nói: “Sống hòa thuận chết yên lành” (*Sinh nhi thuận, tử nhi an*) về nơi mà tôn giáo thường nói là “thế giới cực lạc”, còn tôi gọi là “thế giới đại đồng”. Nhìn lại làng nho hôm nay, người dạy kẻ học đều chú trọng văn bằng để làm cần câu cơm khiến phẩm tính đạo đức băng hoại, vì coi rẻ cái học tu thân cho nên người đời nói: “Học lắm gian trá nhiều, kẻ ngu lại chính trực”. Tôi mong người đời đọc sách ngoài việc trau dồi kiến thức ra còn phải lo vun bồi đạo lý, còn không càng học lắm càng gian trá nhiều, công danh sẽ hủy hoại mình, xã hội phát sinh nhiều tệ đoan để chứng minh kẻ dụng mưu xảo trá ở cõi đời lúc về trời sẽ bị đối đãi xảo trá lại.

(còn tiếp)

